TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 103/2017/HSST
Ngày: 26/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Vân
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tuấn Anh
Bà Ngô Thị Yêm

- Thư ký phiên toà: ông Hoàng Minh Anh – Thư ký Toà án nhân dân Huyện A, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện A, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Đoan T - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân Huyện A, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 110/2017/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2017/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hữu V** - sinh năm 1982 tại tỉnh D. Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Thôn P, Xã V, Huyện G, Tỉnh D. Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ văn hóa: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Bị cáo không phải là đảng viên. Con ông: Nguyễn Hữu V1 và bà: Nguyễn Thị L. Vợ: Phạm Thu T, có 01 con sinh năm 2010. Tiền sự: Không. Về nhân thân: Ngày 14/11/2008, TAND huyện H, tỉnh Y xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 36 tháng về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ (Bản án đã được xóa). Tạm giữ từ ngày 10/5/2017 đến ngày 19/5/2017. Tạm giam từ ngày 19/5/2017. Danh, chỉ bản số 220 ngày 11/5/2017 của công an huyện A, Hà Nội. Có mặt.

- *Người bị hại:* nạn nhân Nguyễn Minh T, sinh năm 2000. Trú tại: Xóm B, Xã N, Huyện A, Thành phố Hà Nội (đã chết ngày 10/5/2017 do tai nạn giao thông).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Nguyễn Mậu T, sinh năm 1974 (là bố đẻ nạn nhân T) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1975 (Là mẹ đẻ nạn nhân T). Đều trú tại: Xóm B, Xã N, Huyện A, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của ông T: Bà Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1976. Trú tại: Xóm Đ, Xã N, Huyện A, Thành phố Hà Nội. Có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà B: Ông Nguyễn Huy M, sinh năm 1979. Trú tại: Thôn B, Xã B, Huyện A, Thành phố Hà Nội. Có mặt.

- *Bị đơn dân sự:* Công ty TNHH T.

Địa chỉ: số 442 Nguyễn Văn L, Phường N, Quận C, Thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hợp D, Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trịnh Minh T, sinh năm 1967. Nhân viên Công ty TNHH T. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Ngân hàng TMCP V – Chi nhánh Hải Phòng.

Địa chỉ: số 31 - 33 đường L, Phường T, Quận Q, Thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Nguyễn Thị Lan A, sinh năm 1985, Cán bộ Ngân hàng TMCP V – Chi nhánh Hải Phòng. Có mặt.

2. Chị Phạm Thu T, sinh năm 1982. Trú tại: Thôn P, Xã V, Huyện G, Tỉnh D. Có mặt.

– *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu V:* Ông Phạm Văn H, Luật sư thuộc Văn phòng luật sư G và Cộng sự, Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 00’ ngày 10/5/2017, Nguyễn Hữu V (có GPLX ôtô hạng FC) điều khiển xe ôtô đầu kéo hiệu CNHTC, màu sơn bạc, BKS: 15C-110.51, kéo Rơ moóc BKS: 15R-046.56, hiệu CIMC, màu sơn xanh, lưu thông trên đường S, chiều cầu T đi đường K. Đến nút giao vòng xuyến gầm cầu vượt C, thuộc địa phận xã C, huyện A, Hà Nội, Nguyễn Hữu V điều khiển xe chuyển hướng rẽ phải dẫn đến va chạm với xe máy điện do cháu Nguyễn Minh T (Sinh năm 2000, trú tại: Xóm B, xã N, huyện A, Hà Nội, có đội mũ bảo hiểm) điều khiển đi phía trước cùng chiều.

Hậu quả: Về người: Cháu Nguyễn Minh T tử vong tại chỗ; về tài sản: Xe máy điện bị hỏng hoàn toàn.

**** Tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định:*** Mặt đường rải nhựa nhẵn phẳng, va chạm giữa xe ôtô đầu kéo BKS: 15C-110.51, kéo Rơ moóc BKS: 15R-046.56 và xe máy điện xảy ra trong khu vực nút giao vòng xuyến gầm cầu vượt C. Các đường tiếp giáp vòng xuyến như sau: Chiều đường S đi đường K rộng 16,3m (bên phải đường, trước khi vào khu vực vòng xuyến có vạch sơn kẻ ngang dành cho người đi bộ và biển báo chỉ dẫn "người đi bộ qua đường"; tiếp theo là biển báo nguy hiểm "đi chậm, chú ý quan sát" chiều đường K đi sân bay B rộng 12,9 m và khoảng cách từ mép vòng xuyến đến mép bê tông bồn cỏ gầm cầu vượt C, chiều đường K đi Cổng A khu Công nghiệp L rộng 16,4m.

Lấy mép đường bên phải đường K, chiều cầu L đi sân bay B làm chuẩn:

- Xe đầu kéo BKS: 15C-110.51 đỗ trên đường nhựa, đầu xe hướng đi sân bay B. Trục bánh trước bên phải cách mép đường bên phải 7,2m và cách trục bánh sau xe máy điện 0,5m. Trục bánh sau bên phải cách mép đường bên phải 6,9m. Trục bánh sau cùng bên phải Rơ moóc BKS: 15R- 046.56 cách mép đường bên phải 5,5m. Rơ moóc BKS: 15R- 046.56 để lại vết phanh kép bên trái KT (4,2x0,5) m trên mặt đường nhựa. Đầu vết phanh cách mép đường bên phải 7,4m, cuối vết phanh trùng với mặt lăn bánh trên cùng bên trái Rơ moóc BKS:15R-046.56. Dưới gầm xe đầu kéo BKS: 15C-110.51 và Rơ moóc BKS: 15R-046.56 rải rác có vùng tổ chức cơ thể người KT (7x0,6) m. Cuối vết trùng với vị trí nạn nhân Nguyễn Minh T ngã nằm sấp; điểm gần nhất của vùng tổ chức cơ thể người

cách mép đường bên phải 6,3m. Điểm gần nhất đầu nạn nhân T cách mép đường bên phải 6,6m và cách trục bánh sau bên phải đầu kéo BKS 15C-110.51 là 0,6m.

- Xe máy điện đổ nghiêng bên phải và nằm dưới gầm xe đầu kéo BKS: 15C-110.51. Trục bánh trước cách mép đường bên phải 8,9m. Trục bánh sau cách mép đường bên phải 7,6m. Xe đổ, để lại vết cầy ngắt quãng trên đường nhựa KT (17,4 x 0,01) m. Đầu vết cầy cách mép đường bên phải 6,0m, cuối vết cầy trùng với vị trí xe máy điện đổ.

Va chạm giữa xe ôtô đầu kéo BKS: 15C-110.51, kéo Rơ moóc BKS: 15R-046.56 và xe máy điện để lại vùng nhựa vỡ KT (13,2x2,5) m; điểm gần nhất của vùng nhựa vỡ cách mép đường bên phải 6,2m.

**** Tiến hành khám dấu vết các phương tiện liên quan*:**

Tại Bản kết luận giám định số 2407/C54(P3) ngày 09/6/2017 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận:

- Dấu vết trượt mất bụi đất màu xám, dính chất màu đỏ (dạng sơn) ở mặt trước, mặt dưới trục và thanh giằng ổn định trục bánh trước xe ôtô đầu kéo BKS: 15C-110.51chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết trượt xước, dính chất màu xám (dạng bụi đất), mất sơn màu đỏ ở mặt ngoài ốp nhựa bên trái xe máy điện không biển số khi xe máy điện đã đổ nằm nghiêng bên phải trên đường. Dấu vết ở xe máy điện không biển số tại vị trí này có chiều từ sau về trước.

- Dấu vết trượt xước mất cao su ở má trong lốp trước bên phải xe ôtô đầu kéo BKS: 15C-110.51 có chiều từ mặt lăn vào vành, phù hợp với dấu vết trượt, dính chất màu đen (dạng cao su) ở mặt ngoài cánh yếm chắn gió bên trái xe máy điện không biển số khi xe máy điện đã đổ nằm nghiêng bên phải trên đường. Dấu vết ở xe máy điện không biển số tại vị trí này có chiều từ trái sang phải.

- Dấu vết trượt xước, dính chất màu trắng (dạng bột đá) ở mặt ngoài đầu bên phải trục bánh trước và mặt ngoài ốp khung sau bên phải xe máy điện không biển số có chiều từ trước về sau, hình thành do va chạm với mặt đường khi xe máy điện đổ nằm nghiêng bên phải và trượt trên mặt đường.

Kỹ thuật an toàn xe máy điện: Do xe bị cong vặn biến dạng nên không kiểm tra được các thiết bị liên quan đến kỹ thuật an toàn.

Kỹ thuật an toàn xe ôtô đầu kéo BKS: 15C-110.51: Phanh tay tác dụng. Phanh chân: Cho xe ôtô chạy với tốc độ 30km/h, đạp phanh chân cấp tốc, xe dừng, để lại vết phanh kép ba hàng bánh sau cùng bên phải KT (7,1 x 0,55)m và vết phanh kép ba hàng bánh sau cùng bên trái KT (8,2x0,55)m. Vết phanh kép hàng bánh thứ hai bên trái KT (1,6 x 0,55) m.

**** Kết quả khám nghiệm tử thi*:** Tại Bản giám định pháp y số 3547/PC54-PY ngày 02/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội xác định:

- Khám ngoài: Tử thi nữ giới, cao 158cm, thể tạng trung bình, mặc áo khoác đồng phục học sinh, pha màu trắng xanh. Vạt áo trước bên trái bị mài rách nham nhở có mảnh rời. Mặc quần dài màu xanh đen, hai ống quần bị rách đường chỉ may, tách rời nhau. Mặt trong hai ống quần rách tổ chức mỡ và thấm máu. Tử thi lạnh, cơ cứng, hoen tử thi xuất hiện ở mặt sau cơ thể.

Đầu, mặt, cổ: Tóc đen dài ngang vai, da đầu không có dấu vết thương tích, hai mắt nhắm, niêm mạc nhợt nhạt, đồng tử hai bên giãn đều. Gò má trái bị sưng nề tụ máu KT (3,5x4)cm. Lỗ tai, mũi và miệng khô. Cung răng chắc, niêm mạc môi bình thường. Cổ không có dấu vết thương tích, xương cột sống, cổ chắc.

Vùng ngực, bụng, lưng, mông, chân: Vùng bụng từ hõm ức xuống đến đầu gối bị xây sát tụ máu dạng mài. Trong đó, vùng bụng từ dưới rốn 10cm xuống đến gối phải bị giập rách da nham nhở trên diện (54x50)cm, thoát các tạng trong ổ bụng ra ngoài. Vết rách da tại đùi phải tạo vạt hướng từ trước ra sau lộ xương đùi và tổ chức cơ bị giập nát. Vùng lưng, dưới bờ vai 12cm bị xây sát tụ máu trên diện (30x26)cm. Từ mông xuống mặt sau đùi bị xây sát tụ máu dạng mài. Rãnh liên mông bị giập rách da nham nhở.

Hai tay: Khe ngón 1-2 bàn tay trái bị rách da nham nhở KT (4x5)cm, lộ tổ chức cơ. Xương khớp không có tổn thương.

- Khám trong: Ngực, bụng: Gãy nhiều xương sườn hai bên. Các quai ruột bị đứt, giập nát tụ máu thoát ra ngoài. Gan, lách, thận bị giập nát. Gẫy rời xương cánh chậu hai bên. Gẫy tách rời khớp mu.

Kết luận: Qua giám định tử thi thấy: Vùng bụng xuống đến gối phải bị giập rách da nham nhở, thoát các tạng trong ổ bụng ra ngoài. Gẫy nhiều xương sườn hai bên. Các quai ruột bị đứt, giập nát tụ máu thoát ra ngoài. Gan, lách, thận bị giập nát. Gẫy rời xương cánh chậu hai bên. Gẫy tách rời khớp mu.

Nguyên nhân chết: Chấn thương nặng ngực bụng, giập vỡ nhiều tạng. Các thương tích trên cơ thể nạn nhân do bị đè ép, mài trượt với nền cứng trong tư thế nằm sấp nghiêng phải gây nên.

Ngày 19/7/2017, Hội đồng định giá trong tố tụng huyện A kết luận: chiếc xe máy điện của nạn nhân T trị giá 3.600.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Hữu V khai: Khoảng 7 giờ ngày 10/5/2017, Nguyễn Hữu V điều khiển xe ôtô đầu kéo hiệu CNHTC, màu sơn bạc, BKS: 15C-110.51, kéo Rơ moóc BKS: 15R- 046.56, hiệu CIMC, màu sơn xanh lưu thông trên đường S, chiều cầu T đi đường K. Đến nút giao vòng xuyến gầm cầu vượt C, thuộc địa phận xã C, huyện A, thành phố Hà Nội, V điều khiển xe chuyển hướng rẽ phải, trước khi chuyển hướng V phát hiện xe máy điện do cháu T điều khiển phía trước bên phải xe của V. Khi chuyển hướng V có quan sát nhưng không quan sát ở khoảng cách xa và nhìn theo xe contener đi phía trước, không chú ý đến góc bên phải đầu xe ô tô của bị cáo dẫn đến va chạm với xe máy điện do cháu Nguyễn Minh T điều khiển gây tai nạn. Sau tai nạn Nguyễn Hữu V đến cơ quan Công an đầu thú.

Căn cứ vào sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám dấu vết các phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận giám định dấu vết, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định tử thi, lời khai người làm chứng và lời khai của Nguyễn Hữu V thì nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông là do V điều khiển xe ôtô đầu kéo, kéo rơ moóc chuyển hướng không đảm bảo an toàn, vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ.

Đối với xe ôtô đầu kéo BKS 15C-110.51, kéo Rơ moóc BKS 15R- 046.56 đăng ký mang tên Công ty TNHH T, xe ô tô có tham gia bảo hiểm bắt buộc TNDS, phần bảo hiểm xe các bên liên quan không yêu cầu cơ quan pháp luật can thiệp. Công ty TNHH T ký hợp đồng lao động với Nguyễn Hữu V, chuyên môn là lái xe. Hiện các bên liên quan chưa thực hiện xong việc bồi thường dân sự, chuyển Tòa án xem xét, xử lý chiếc xe trên.

Đối với xe máy điện của nạn nhân T: Ngày 19/7 /2017, Cơ quan điều tra đã trao trả xe máy điện cho gia đình nạn nhân. Cháu T điều khiển xe máy điện tham

gia giao thông khi chưa đăng ký xe, vi phạm khoản 3 Điều 53 Luật Giao thông đường bộ.

Về dân sự: Công ty TNHH T đã phúng viếng nạn nhân T 3.000.000 đồng. Gia đình Nguyễn Hữu V đã hỗ trợ gia đình nạn nhân T 8.000.000 đồng. Gia đình nạn nhân Nguyễn Minh T yêu cầu Công ty TNHH T và Nguyễn Hữu V phải có nghĩa vụ bồi thường tổng số tiền 250.000.000 đồng gồm: chi phí lo mai táng, thiệt về xe máy điện và bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần cho bố, mẹ nạn nhân T.

Tại cáo trạng số 105/VKS-HS ngày 02 tháng 8 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện A, thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Hữu V về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A giữ quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 BLHS xử phạt: Nguyễn Hữu V với mức án từ 12 đến 15 tháng tù. Cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô từ 02 đến 03 năm.

Về phần dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của đại diện gia đình nạn nhân, Công ty TNHH T và bị cáo: Công ty TNHH T bồi thường tiếp cho gia đình nạn nhân 130.000.000 đồng; bị cáo bồi thường tiếp cho gia đình nạn nhân 70.000.000 đồng.

Trả lại Công ty TNHH T xe ôtô đầu kéo BKS 15C-110.51, kéo Rơ moóc BKS 15R- 046.56 đăng ký mang tên Công ty TNHH T.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo phát biểu bài bào chữa:

- Về tội danh: Nhất trí với quan điểm của các cơ quan tiến hành tố tụng.

- Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, các bên thỏa thuận được phần bồi thường dân sự nhằm giảm bớt sự đau thương cho gia đình nạn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm b, p, khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự và điểm g khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Từ đó tạo điều kiện cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội phát triển tương lai.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Do đó xác định được: Khoảng 07 giờ ngày 10/5/2017, Nguyễn Hữu V (có GPLX ôtô hạng FC) điều khiển xe ôtô đầu kéo hiệu CNHTC, màu sơn bạc, BKS: 15C-110.51, kéo Rơ moóc BKS: 15R-046.56,

hiệu CIMC, màu sơn xanh, lưu thông trên đường S, chiều cầu T đi đường K. Đến nút giao vòng xuyến gầm cầu vượt C, thuộc địa phận xã C, huyện A, Hà Nội, bị cáo V điều khiển xe chuyển hướng rẽ phải dẫn đến va chạm với xe máy điện do cháu Nguyễn Minh T điều khiển đi phía trước cùng chiều. Hậu quả vụ tai nạn giao thông làm cháu T bị chết. Nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông là do Nguyễn Hữu V điều khiển xe ôtô đầu kéo, kéo rơ moóc chuyển hướng không đảm bảo an toàn, vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ. Cháu Nguyễn Minh T điều khiển xe máy điện đi đúng phần đường, không có lỗi trong vụ tai nạn. Do đó đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hữu V đã phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự. Điều khoản này quy định hình phạt tù từ 06 tháng đến 05 năm.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì chẳng những đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng mà còn xâm hại đến tính mạng và gây thiệt hại về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

Về nhân thân: Ngày 14/11/2008, bị cáo đã bị TAND huyện H, tỉnh Y xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 36 tháng về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Mặc dù bản án này đã được xóa nhưng lần phạm tội này của bị cáo cùng về một loại tội phạm. Do đó cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử xét: Bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú; bị cáo đã tích cực tác động gia đình bị cáo bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình nạn nhân để khắc phục một phần hậu quả. Đó là những tình tiết để giảm nhẹ một phần cho bị cáo là phù hợp pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo đã từng bị xử phạt về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông nên cần cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong một thời gian nhất định kể từ khi bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

[2] Về phần bồi thường dân sự: Trong quá trình điều tra, đại diện gia đình nạn nhân yêu cầu công ty TNHH T và bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường toàn bộ thiệt hại gồm:

- Chi phí lo tang lễ hỏa táng có hóa đơn, chứng từ hợp lệ: 21.396.000 đồng.
- Các khoản chi không có hóa đơn gồm :

+ Mua đồ liệm và những đồ cho vào áo quan: 1.2000.000 đồng.

+ Thuê 03 xe ô tô 16 chỗ chở người nhà từ Bệnh viện Bắc Thăng Long đến nhà tang lễ Phùng Hưng và đi Văn Điển hỏa táng trong ngày 10/5/2017: 1.800.000đ x 3 = 5.400.000đ.

+ Thuê 02 xe ô tô 16 chỗ chở người nhà từ xã N đến Văn Điển nhận tro cốt và đưa về xã N mai táng ngày 11/5/2017: 1.500.000 đ x 2 = 3.000.000đ.

+ Mua nước, đồ ăn cho người nhà đi cùng 03 xe ngày 10/5/2017 : 1.500.000đ.

+ Thuê rạp, bàn ghế….tại nhà ở xã N và mộ: 1.800.000 đ.

+ Mời 04 thầy cúng vào quan, an táng, chiêu hồn, nhập mộ, cúng tại nhà: 10.000.000đ.

+ Nguyên vật liệu, công xây mộ, mua bia mộ: 9.500.000đ.

Tổng số tiền có hóa đơn và không có hóa đơn là 53.796.000đ.

+ Tiền tổn thất về tinh thần.

Tổng số tất cả các khoản tiền gia đình nạn nhân yêu cầu được bồi thường là 250.000.000 đồng.

Căn cứ vào các Điều 584, 585, 589, 591 của Bộ luật dân sự năm 2015 thì chấp nhận các khoản tiền bồi thường sau:

- Chi phí lo tang lễ hỏa táng có hóa đơn, chứng từ hợp lệ: 21.396.000 đồng.
- Chấp nhận các khoản chi không có hóa đơn gồm :

+ Mua đồ liệm và những đồ cho vào áo quan: 1.2000.000 đồng.

+ Thuê 03 xe ô tô 16 chỗ chở người nhà từ Bệnh viện bắc Thăng Long đến nhà tang lễ Phùng Hưng và đi Văn Điển hỏa táng trong ngày 10/5/2017: 1.800.000đ x 3 = 5.400.000đ.

+ Thuê 02 xe ô tô 16 chỗ chở người nhà từ xã N đến Văn Điển nhận tro cốt và đưa về xã N mai táng ngày 11/5/2017: 1.500.000 đ x 2 = 3.000.000đ.

+ Mua nước, đồ ăn cho người nhà đi cùng 03 xe ngày 10/5/2017 : 1.500.000đ.

+ Thuê rạp, bàn ghế….tại nhà ở xã N và mộ: 1.800.000đ.

+ Nguyên vật liệu, công xây mộ, mua bia mộ: 9.500.000đ.

+ Tiền tổn thất về tinh thần : không quá 100 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định: 1.300.000đ x 80 lần = 104.000.000đ.

Tổng cộng bằng : 147.796.000đ.

Gia đình nạn nhân được nhận tiền hỗ trợ hỏa táng của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân huyện A và Ủy ban nhân dân xã N là: 8.000.000 đồng, còn lại số tiền phải bồi thường là 139.796.000đ.

Trong quá trình điều tra, gia đình bị cáo và Công ty T đã bồi thường 11.000.000đ. Ngày 24/8/2017, gia đình bị cáo tiếp tục bồi thường cho gia đình nạn nhân số tiền 50.000.000 đồng.

Về nghĩa vụ phải bồi thường: Bị cáo gây tai nạn trong thời gian là người lao động hợp pháp của công ty TNHH T, tai nạn xảy ra trong khi bị cáo thực hiện nhiệm vụ được công ty giao. Vì vậy căn cứ vào khoản 3 Điều 584; Điều 597 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì công ty TNHH T phải có nghĩa vụ bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình nạn nhân số tiền còn thiếu. Sau này Công ty TNHH T có quyền yêu cầu bị cáo Nguyễn Hữu V phải hoàn trả một khoản tiền theo quy định của pháp luật bằng vụ kiện khác nếu có tranh chấp.

Tại phiên tòa, giữa bị cáo Nguyễn Hữu V, đại diện gia đình nạn nhân và Công ty TNHH T thỏa thuận và tự nguyện: Ngoài số tiền bị cáo và Công ty TNHH T đã bồi thường thì Công ty TNHH T tự nguyện bồi thường tiếp cho gia đình nạn nhân 130.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn Hữu V tự nguyện bồi thường tiếp cho gia đình nạn nhân 70.000.000 đồng. Gia đình nạn nhân không còn yêu cầu gì khác. Sự thỏa thuận và tự nguyện này phù hợp pháp luật nên được ghi nhận.

[3] Về vật chứng vụ án: Đối với chiếc xe ôtô đầu kéo BKS 15C-110.51, kéo Rơ moóc BKS 15R- 046.56 đăng ký mang tên Công ty TNHH T, hiện đang thế chấp tại Ngân hàng TMCP V – Chi nhánh Hải Phòng. Công ty TNHH T và Ngân hàng có công văn đề nghị cho Công ty được nhận lại để phục vụ hoạt động của công ty lấy nguồn thu trả nợ ngân hàng . Xét thấy, tài sản này đang thế chấp hợp pháp tại Ngân hàng nên cần trả lại xe và giấy tờ xe cho công ty TNHH T là phù hợp pháp luật dân sự.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và công ty TNHH T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật sung công quỹ nhà nước.

[5] Về quyền kháng cáo: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 234 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hữu V** phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

* Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt: **Nguyễn Hữu V 15 (Mười lăm) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 5 năm 2017.

* Áp dụng khoản 5 Điều 202 Bộ luật Hình sự: Cấm Nguyễn Hữu V hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

* Áp dụng các Điều 584, 585, 589, 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 99, Điều 231, Điều 234 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

- Ghi nhận sự thỏa thuận và tự nguyện của Nguyễn Hữu V, Công ty TNHH T và đại diện gia đình nạn nhân Nguyễn Minh T:

+ Công ty TNHH T có nghĩa vụ bồi thường cho gia đình nạn nhân Nguyễn Minh T số tiền 130.000.000 đồng (Một trăm ba mươi triệu đồng).

+ Nguyễn Hữu V có nghĩa vụ bồi thường cho gia đình nạn nhân Nguyễn Minh T số tiền 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng).

- Trả lại Công ty TNHH T gồm:

+ 01 xe ô tô đầu kéo BKS 15C – 110.51, nhãn hiệu CNHTC, màu sơn bạc (số máy: 140717007187, số khung: 796306) và giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô đầu kéo BKS 15C – 110.51.

+ 01 Rơ mooc BKS 15R – 046.56, nhãn hiệu CIMC, màu sơn xanh (số khung: 1014265) và giấy chứng nhận kiểm định xe Rơ mooc BKS 15R – 046.56.

Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/8/2017 giữa Công an huyện A và Chi cục thi hành án dân sự huyện A.

- Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

- Công ty TNHH T phải chịu 6.500.000 đồng (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, hàng tháng người phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tại thời điểm thi hành án đối với khoản tiền chưa thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai, sơ thẩm. Những người tham gia tố tụng đều có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn dân sự và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo về phần bồi thường dân sự**.**

<u>Nơi nhận:</u>
- *VKSND huyện A.*
- *Những người tham gia tố tụng.*
- *Công an huyện A.*
- *Lưu hồ sơ.*

T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Đỗ Thị Vân